| Họ và tên HS:<br>Lớp: | Nhận xét của GVCN: |
|---|---|

EMASI

# BÀI ÔN TẬP KIỂM TRA HKI MÔN TIẾNG VIỆT

**Câu 1: Đọc các câu sau đây, xác định và ghi lại các danh từ, động từ, tính từ vào bảng.**

| Câu | Danh từ | Động từ | Tính từ |
|---|---|---|---|
| 1) Tàu của Rô-bin-xơn gặp một cơn bão khủng khiếp. | | | |
| 2) Anh đội trưởng là một người chính trực, công tâm. | | | |
| 3) Trung du Bắc Bộ là vùng đồi với đỉnh tròn, sườn thoải. | | | |
| 4) Nhiều năm trôi qua, cô bé đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. | | | |
| 5) Một cụ già tóc bạc trắng, hiền từ, mỉm cười vỗ tay và khen cô bé hát hay. | | | |
| 6) Họ không những nhiệt huyết mà còn rất chân thật và khiêm tốn. | | | |
| 7) Một ngày kia, cậu gặp gỡ nhạc sĩ dương cầm lừng danh An-tôn Ru-bin-xtên. | | | |
| 8) Khi cuộc thi được loan báo, các con vật Tôm, Rùa, Cá, Ếch,… rất háo hức. | | | |

LIVEWORKSHEETS

**Câu 2: Xác định tác dụng của các câu hỏi sau đây:**

| Câu hỏi | Tác dụng |
|---|---|
| Khi nào gia đình mình sẽ đi du lịch? | |
| Sao thời tiết hôm nay nóng thế nhỉ? | |
| Anh không định rửa tay trước khi ăn à? | |
| Chú ơi chú có thể bán cho con hai phần mì cay được không ạ? | |
| Làm cách nào mà chiếc áo này lại đẹp đến vậy? | |

**Câu 3: Đặt câu hỏi phù hợp với các tình huống sau:**

a) Em đang làm bài tập thì bạn rủ em chơi game. Hãy đặt câu hỏi để nhờ bạn chờ mình làm xong rồi mới chơi.

*Câu hỏi:*

b) Cả nhà chuẩn bị đi ăn tối, em trai của em chưa dọn dẹp đồ chơi xong. Hãy đặt câu hỏi để nhắc nhở em mình dọn dẹp nhanh hơn.

*Câu hỏi:*

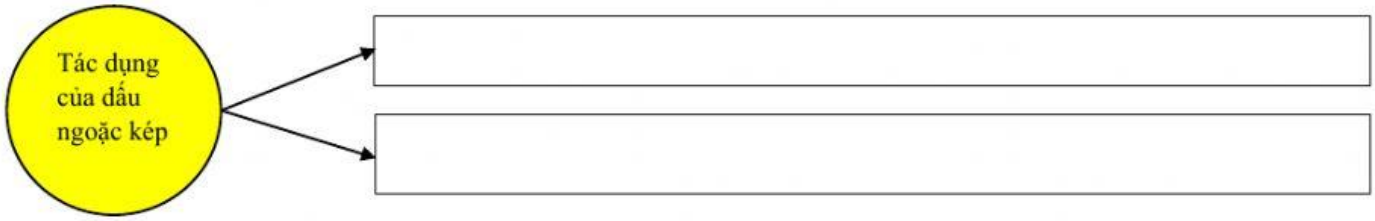
c) Có một bạn học sinh mới chuyển đến lớp em. Hãy đặt câu hỏi để làm quen và tìm hiểu thông tin về bạn đó.

*Câu hỏi:*

d) Bạn thân của em làm bài rất nhanh và chính xác. Em hãy đặt câu hỏi để khen bạn.

*Câu hỏi:*

**Câu 4: a) Em hãy điền tác dụng của dấu ngoặc kép vào sơ đồ sau đây.**




LIVEWORKSHEETS

**b) Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong những câu sau đây.**

a) Cô Vân dặn dò chúng em: "Trước khi nộp bài, em cần phải kiểm tra bài thật kỹ!"

*Dấu ngoặc kép dùng để:*_____

b) Em bé lấy chổi cưỡi lên và chạy quanh sân. Sau đó, em hét vang:

- Mẹ ơi, con "bay" này!

*Dấu ngoặc kép dùng để:*_____

c) Bố bảo em: "Con phải chăm chỉ làm bài và sửa lỗi sai thì mới tiến bộ được!"

*Dấu ngoặc kép dùng để:*_____

d) Việt Nam là một đất nước "giàu có": giàu tài nguyên, giàu truyền thống, giàu lòng yêu nước,…

*Dấu ngoặc kép dùng để:*_____

**Câu 5: Em hãy sắp xếp thành ngữ tục ngữ sau đây vào nhóm thích hợp**

Có chí thì nên; Ước của trái mùa; Giấy rách phải giữ lấy lề; Có công mài sắt, có ngày nên kim; Cây ngay không sợ chết đứng; Đứng núi này trông núi nọ; Ước sao được vậy; Thua keo này – bày keo khác; Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

| Trung thực – Tự trọng | Ý chí – nghị lực | Ước mơ |
|---|---|---|
| | | |

**Câu 6: Em hãy tìm từ theo yêu cầu:**

| | Đặt 1 câu với từ tìm được |
|---|---|
| **- Tìm 3 từ chứa tiếng "ước":** | |
| **- Tìm 3 từ chứa tiếng "mơ":** | |

**Câu 7: Em hãy viết từ 1-3 câu kể về ước mơ của mình.**

**Phần viết câu:**

LIVEWORKSHEETS

**Phần Tập làm văn**

**Câu 8: Em hãy viết đoạn văn (ít nhất 10 câu) miêu tả một thiết bị điện tử em thường hay sử dụng.**

**Câu 9: Em hãy viết đoạn văn (ít nhất 10 câu) tả một đồ vật cùng đồng hành với em trong suốt giai đoạn học tập trực tuyến.**

LIVEWORKSHEETS

**Câu 10: Em hãy viết đoạn văn (ít nhất 10 câu) tả một đồ vật hoặc món quà có ý nghĩa sâu sắc đối với em.**

LIVEWORKSHEETS